

2.16. Quản lý tài chính, tài sản của cơ quan theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.17. Thực hiện công tác hợp tác quốc tế về lĩnh vực tôn giáo và các lĩnh vực công tác khác được giao theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế của Ban Tôn giáo.

3.1. Lãnh đạo Ban:

- Ban Tôn giáo gồm có Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban.
- Trưởng ban là người đứng đầu Ban, phụ trách chung theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Ban Tôn giáo Chính phủ, trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Ban Tôn giáo.

- Phó Trưởng ban là người giúp việc Trưởng ban, được Trưởng ban phân công phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác cụ thể; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được giao.

3.2. Tổ chức giúp việc Trưởng Ban Tôn giáo gồm có:

- Văn phòng;
- Phòng Công giáo - Tin lành;
- Phòng Phật giáo - Tín ngưỡng;

Phòng do Trưởng phòng phụ trách. Nếu đủ điều kiện có 01 Phó Trưởng phòng giúp việc.

3.3. Biên chế:

- Biên chế của Ban Tôn giáo thuộc biên chế quản lý của Nhà nước, được UBND tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm.

Điều 4. Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ của Ban và khả năng cán bộ có trách nhiệm bố trí biên chế (*trong tổng biên chế được giao*) bổ nhiệm, sắp xếp cán bộ, nhân viên; quy định nhiệm vụ cụ thể, xây dựng quy chế làm việc cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Ban Tôn giáo tỉnh và các ngành, các cấp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Cm*.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
Trần Xuân Lộc